

Phú Tân, ngày 30 tháng 8 năm 2023

Số: 198 /TB-CCTHADS

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 11/2016/KDTM-ST ngày 05 tháng 09 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;

Căn cứ Bản án số 01/2019/KDTM-ST ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 51/QĐ-CCTHA ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;

Căn cứ Quyết định Thi hành án số 633/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 28/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 26 ngày 21 tháng 3 năm 2023 và Chứng thư thẩm định giá số 84 ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định giá tài sản số: 181/TB.CCTHADS ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân thông lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản để ký hợp đồng bán đấu giá tài sản thi hành án đối với tài sản sau:

1. Người có tài sản bán đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Địa chỉ số 37, Lê Hồng Phong, ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

2. Tài sản ký hợp đồng bán đấu giá:

1/. Tài sản tại thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

1.1/. Đất ở đô thị: Thửa đất số 47, tờ bản đồ số 30, giấy chứng nhận QSDĐ số 03372/aC cấp ngày 03/12/2001, diện tích 493,1m² với giá thẩm định là 1.974.372.400đ.

Giá khởi điểm là: 1.974.372.400đ (Một tỷ, chín trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm đồng).

1.2/. Tài sản gắn liền trên đất:

Nhà ông Nguyễn Văn Đon (là anh hai của ông Nguyễn Văn Viên, nhà được xây dựng vào năm 1967), có kết cấu móng trụ đá, khung, cột, kèo, đòn tay gỗ thao lao, vách gỗ và tole, mái lợp ngói, có mái che trước và sau nhà, nhà vệ sinh bên trong, hệ thống điện nước hoàn chỉnh, tổng diện tích sử dụng là 122,65m² với giá thẩm định là 150.252.816đ.

Giá khởi điểm là: 150.252.816đ (Một trăm năm mươi triệu, hai trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm mười sáu đồng).

Nhà bà Nguyễn Thị Yến Nga (cháu gọi ông Viên bằng chú): Nhà có kết cấu nền lót gạch men, khung cột đà bê tông cốt thép, vách xây tường D100, trần nhựa, đoàn tay gỗ, mái lợp tole có nhà vệ sinh bên trong, mái che phía trước và sau nhà có khung cột kèo, đòn tay gỗ tạp, vách tường và lưới B40, mái tole, tổng diện tích sử dụng là 118,16m² với giá thâm định là 128.643.200đ.

Giá khởi điểm là: 128.643.200đ (Một trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn, hai trăm đồng).

Nhà bà Nguyễn Thị Ngọc Xieu (cháu gọi ông Viên bằng chú): Nhà có kết cấu khung cột đà bê tông cốt thép, vách xây tường D100, đòn tay thép hộp và gỗ, mái lợp tole, có hàng rào trụ đá và lưới B40, mái che khung cột, vì, kèo, đòn tay thép hộp, không vách, mái lợp tole, tổng diện tích sử dụng là 94,01m². với giá thâm định là 136.469.998đ.

Giá khởi điểm là: 136.469.998đ (Một trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng).

(Đối với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 30, giấy chứng nhận QSDĐ số 03372/aC cấp ngày 03/12/2001, diện tích 493,1m² trên đã thế chấp cho Công ty bảo vệ thực vật An Giang, chi nhánh Phú Tân nay là Công ty cổ phần tập đoàn Lộc Trời chi nhánh Bảo vệ thực vật An Giang tại Phú Tân, trước đó trên đất đã hình thành các căn nhà nêu trên).

2/. Tài sản tại xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang:

2.1/. Thửa đất số 295, tờ bản đồ số 03, giấy chứng nhận QSDĐ số 03754/hC cấp ngày 18/6/2003, diện tích 164,6m².

2.2/. Thửa đất số 340, tờ bản đồ số 03, giấy chứng nhận QSDĐ số CH01600 cấp ngày 27/5/2003, diện tích 185,8m²

Tại vị trí 02 thửa đất này đã xác lập thành kho chứa hàng có tổng diện tích là 350,4m².

Tài sản gắn liền trên đất là kho 1 và kho 2 gắn liền là mái che xây dựng ngoài giấy chứng nhận là 18,29 m².

Kho 1: Nền láng bê tông xi măng và gạch tàu, khung cột đà bằng bê tông cốt thép, vách xây tường D200, khung vì kèo, đòn tay thép hộp, mái lợp tole.

Kho 2: Kết cấu nền lót gạch men và gạch tàu, khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường D100, kèo, đòn tay thép hộp, mái lợp tole.

Mái che trước kho 2: Kết cấu nền lót gạch men, khung cột trụ sắt phi 90, vì kèo đòn tay thép hộp, mái lợp tole, có 50% vách xây tường D100.

Tổng cộng đất và tài sản gắn liền trên đất (kho + mái che) = 1.924.086.403đ.

Giá khởi điểm là: 1.924.086.403đ (Một tỷ, chín trăm hai mươi bốn triệu, không trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm lẻ ba đồng).

Tài sản gắn liền trên đất có:

2.3/. Thửa đất số 4488 và 8066, tờ bản đồ số 01, theo giấy chứng nhận QSDĐ số H0632/hC cấp ngày 22/01/2008, có diện tích là 14.539m² (theo hệ thống bản đồ cấp đổi mới thành thửa đất số 488 và 561, tờ bản đồ số 34) với giá thâm định là 1.497.517.000đ.

Giá khởi điểm là: 1.497.517.000đ (Một tỷ, bốn trăm chín mươi bảy triệu, năm trăm mười bảy nghìn đồng).

2.4/. Thửa đất số 37, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận QSDĐ số 02815/hc cấp ngày 06/12/1999, có diện tích là 69,0m².

Tài sản gắn liền trên đất là nhà ở có kết cấu nền lót gạch men, khung cột đà bằng bê tông cốt thép, kèo đòn tay gỗ tạp, vách xây tường D100 và tole, trần nhựa, mái tole, có sàn gác lững gỗ tạp, vách tole (trong đó có 6,79m² sàn gác lững nằm ngoài lối đi chung, lấn chiếm không gian).

Giá khởi điểm là: 438.762.918đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm mười tám đồng).

2/ Thửa đất số 09, tờ bản đồ số 02, theo giấy chứng nhận QSDĐ số 03637/hc cấp ngày 07/4/2003, có diện tích là 228m².

Tài sản gắn liền trên đất: có 209.9 m², đã xây tường làm kho.

Giá khởi điểm là: 1.256.689.715đ (Một tỷ, hai trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm mười lăm đồng).

3. Tiêu chí lựa chọn theo quy định tại Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục THADS về ban hành quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án, cụ thể:

- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

- Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín về bán đấu giá tài sản.

- Mức thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

4. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ: 03 (ba) ngày làm việc liên tiếp kể từ ngày thông báo được đăng trên trang thông tin điện tử Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang, Tổng cục thi hành án dân sự và Cổng thông tin quốc gia về đấu giá tài sản.

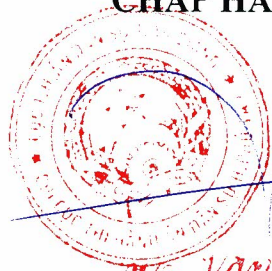
- Địa điểm nộp hồ sơ: trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Địa chỉ số 37, đường Lê Hồng Phong, ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Số điện thoại: 02963.827297

Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thông báo để tổ chức đấu giá tài sản có đủ điều kiện tham gia nộp hồ sơ làm cơ sở để Chấp hành viên lựa chọn ký hợp đồng bán đấu giá tài sản nêu trên theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS – BTP;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh AG;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, HS.THA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Võ Văn Việt

